TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 30-03-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Biên.

2. Bà Hoàng Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2023 tại tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh B và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B, Tòa án nhân dân thành phố B xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quàng Văn D, sinh năm 1995 tại huyện TC, tỉnh SL; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản CM, xã CN, huyện TC, tỉnh SL; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa:5/12; Con ông Quàng Văn Y, sinh năm 1978 và bà Lò Thị B, sinh năm 1975; Bị cáo có vợ là Cà Thị D, sinh năm 1996 và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

(Có mặt).

* Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn N, xã DT, thành phố B, tỉnh B.

(Vắng mặt)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Cà Văn T, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Bản B, xã BM, huyện TC, tỉnh SL.

(Vắng mặt)

- Chị Cà Thị D, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản CM, xã CN, huyện TC, tỉnh SL.

(Có mặt)

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn N, xã DT, thành phố B, tỉnh B.

(Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn N, xã DT, thành phố B, tỉnh B.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quàng Văn D, sinh năm 1995, trú tại bản CM, xã CN, huyện TC, tỉnh SL là công nhân xây dựng công trình sửa chữa cầu, đường tại quốc lộ 31, thôn N, xã DT, thành phố B, tỉnh B. Khoảng 22 giờ ngày 17/12/2022, Quàng Văn D cùng em vợ là Cà Văn T, sinh năm 2003, trú tại Bản Bó, xã BM, huyện TC, tỉnh SL đang đi bộ trên đường Quốc lộ 31, đoạn thuộc phố Cốc, xã DT, thành phố B thì gặp anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998, trú tại thôn N, xã DT, thành phố B. Anh T nói với D và T "Anh em đi chơi về sớm tí để khu này người ta còn ngủ".Nghe vậy, T chửi anh T đồng thời dùng tay phải rút thắt lưng da đang đeo ở quần rồi vụt 01 cái trúng mặt anh T. Anh T dùng tay phải đấm 01 cái vào mặt T. Thấy vậy, D đứng ra can ngăn nhưng không được nên đã dùng tay quật ngã anh T xuống đất. Sau đó, D dùng tay không đấm anh T 03 cái, T dùng thắt lưng và chân tay không đánh anh T. Anh T nhặt một chiếc chổi cán bằng gỗ từ cửa nhà dân gần đó rồi vụt 01 cái về phía D, D giơ tay trái lên đỡ làm cán chổi rơi xuống đất. Tiếp đó, D dùng tay ôm cổ anh T từ phía sau, quật ngã T xuống đất rồi dùng tay phải đấm 03 cái vào mặt anh T. Tiếp đó, D dùng tay đấm 03 cái vào người anh T, T dùng tay, thắt lưng da đánh bào đầu và nhặt cán chổi tre vụt vào đầu và người anh T. Lúc này, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, gắn sim số 0528093333, đã qua sử dụng của anh T bị rơi xuống đất, anh T bỏ chạy. Thấy vậy, D nhặt chiếc điện thoại trên cầm trên tay. Do sợ anh T gọi người đến đánh và do bực tức bị anh T đánh nên D đã đập chiếc điện thoại của anh T xuống nền đường làm điện thoại bị vỡ, hỏng hoàn toàn và vứt chiếc điện thoại trên xuống ống thoát nước gần đó rồi cùng T đi về lán công nhân ngủ.

Sau khi bị rơi điện thoại, anh T rủ anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1994, trú tại thôn N, xã DT, thành phố B và anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993, trú tại trú tại thôn N, xã DT, thành phố B đến lán công nhân của D, T để đòi lại điện thoại. Khi gặp D, T nhặt 01 đoạn gậy bằng gỗ vụt 02 cái trúng vào tay phải của D thì được mọi người can ngăn. Sau khi sự việc xảy ra, anh Nguyễn Văn T đã đến Công an xã DT để trình báo nội dung vụ việc.

Ngày 18/12/2022, khi được cơ quan công an triệu tập làm việc, Quàng Văn D đã làm đơn xin đầu thú khai nhận hành vi hủy hoại tài sản của bản thân.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho D truy tìm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, kết quả tại vị trí bên dưới nắp cống tại khu phố Cốc, xã DT, thành phố B phát hiện chiếc điện thoại di động mà D đã đập vỡ. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại trên, kết quả điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, bị vỡ thành 3 mảnh có số model A1784FCC ID BCG-E3092A, IC 579C-E3092A (bút lục 80-84). Quá trình làm việc tại cửa hàng TM, địa chỉ số 424, đường LL, phường HVT, thành phố B, xác định chiếc điện thoại lắp trên lắp sim số 0528093333, đã hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa, khôi phục để sử dụng được. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho anh T quan sát chiếc điện thoại trên, kết quả anh Nguyễn Văn T xác định chiếc điện thoại trên là tài sản của anh T.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho D xác định hiện trường vụ cố ý gây thương tích xảy ra tại lán công nhân tại khu đô thị Cốc 2, thôn N, xã DT, thành phố B, kết quả thu giữ 01 thanh gỗ trụ tròn dài 56,5cm, đường kính thân 4,5cm, tiến hành cho D, T xác định hiện trường vụ cố ý gây thương tích tại khu vực trước cửa nhà số 399, đường Quốc lộ 31, thôn N, xã DT, thành phố B, kết quả thu giữ 01 thân tre dài 109,5cm, đường kính than 03 cm, bị gẫy dập.

Tại kết luận định giá tài sản số 210 ngày 22/12/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận: "01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, máy màu đen, dung lượng 32GB, bản quốc tế, cũ đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 17/12/2022 là 3.000.000 đồng".

Ngày 24/12/2022, anh Nguyễn Văn T giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đoạn video anh T trích xuất trích xuất tại nhà anh Trần Đăng C, sinh năm 1990, trú tại số 337, phố N, xã DT, thành phố B ghi lại hành vi cố ý gây thương tích và D nhặt điện thoại của anh T. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho D, T, anh T quan sát đoạn video trên, kết quả D T, anh T xác định hình ảnh trong video là vụ xô xát đánh nhau giữa cả ba người vào ngày 17/12/2022.

Ngày 14/01/2023, Cà Văn T giao nộp 01 chiếc thắt lưng bằng da màu đen, mặt khóa thắt lưng bằng kim loại màu trắng có hình rồng, dài 1,05m, đã qua sử dụng.

Đối với hành vi cố ý gây thương tích của Quàng Văn D, Cà Văn T và Nguyễn Văn T, cả 03 đều không đề nghị xử lý và có đơn xin từ chối giám định thương tích nên không cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 14/02/2023 Trưởng Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C đối với D, T, T.

Về xử lý vật chứng: Ngày 14/02/2023, Cơ quan điều tra đã ban hành quyết định xử lý vật chứng, trả lại sim số 0528093333 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị Cà Thị D, sinh năm 1996 là vợ của Quàng Văn D đã bồi thường cho anh T số tiền 3.000.000 đồng nên anh T không có yêu cầu gì khác. Chị Cà Thị D không yêu cầu Quàng Văn D trả lại số

tiền trên. Ngày 19/01/2023, anh Nguyễn Văn T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Quàng Văn D.

Quá trình điều tra, Quàng Văn D khai nhận hành vi hủy hoại tài sản, D khẳng định khi nhặt chiếc điện thoại bị rơi, D không có ý thức chiếm đoạt tài sản của anh T.

* Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 01 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Quàng Văn D về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Cà Thị D trình bày: Số tiền 3.000.000 đồng chị bồi thường cho anh T là tiền của chị, không liên quan đến ai khác. Chị không yêu cầu bị cáo D trả lại số tiền trên.

* Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Những người tham gia tố tụng tại phiên tòa nhất trí và không có ý kiến gì.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quàng Văn D từ 6 đến 8 tháng tú cho hưởng án treo về tội "Hủy hoại tài sản". Thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã xã CN, huyện TC, tỉnh SL giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng Hình sự, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ trụ tròn dài 56,5cm, đường kính thân 4,5cm; 01 thân tre dài 109,5cm, đường kính thân 03cm, bị gãy dập; 01 chiếc thắt lưng da màu đen, mặt khóa thắt lưng bằng kim loại màu trắng có hình rồng, dài 1,05m đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, có số model A1784FCC, ID BCG-E3092A, IC 579C-E3092A.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Cà Thị D không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin được hưởng án treo để có cơ hội cải sửa bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên trong hồ sơ đã có lời khai những người này nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/12/2022, tại phố Cốc, xã DT, thành phố B, Quàng Văn D có hành vi hủy hoại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, trị giá 3.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998, trú tại thôn N, xã DT, thành phố B. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật trị an xã hội và hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo tự nguyện ra đầu thú, đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy,

Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho UBND xã, phường nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu 01 thanh gỗ trụ tròn dài 56,5cm, đường kính thân 4,5cm; 01 thân tre dài 109,5cm, đường kính thân 03cm, bị gãy dập; 01 chiếc thắt lưng da màu đen, mặt khóa thắt lưng bằng kim loại màu trắng có hình rồng, dài 1,05m đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, có số model A1784FCC, ID BCG-E3092A, IC 579C-E3092A do không còn giá trị sử dụng.

[10] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Đối với hành vi cố ý gây thương tích của Quàng Văn D, Cà Văn T và Nguyễn Văn T, cả 03 đều không đề nghị xử lý và có đơn xin từ chối giám định thương tích nên không cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 14/02/2023 Trưởng Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C đối với D, T, T là phù hợp.

[12] Áp dụng khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng Hình sự, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt bị cáo Quàng Văn D 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Hủy hoại tài sản". Thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng tính từ ngày tuY án sơ thẩm.

Giao bị cáo D cho Uỷ ban nhân dân xã xã CN, huyện TC, tỉnh SL giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay

đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ trụ tròn dài 56,5cm, đường kính thân 4,5cm; 01 thân tre dài 109,5cm, đường kính thân 03cm, bị gãy dập; 01 chiếc thắt lưng da màu đen, mặt khóa thắt lưng bằng kim loại màu trắng có hình rồng, dài 1,05m đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, có số model A1784FCC, ID BCG-E3092A, IC 579C-E3092A.

3. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh B
- VKSND thành phố B;
- CQCSĐT-CA TP B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND x.CN, h.TC, SL;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phương Thảo